

Bản án số: 29/2022/HS-PT

Ngày: 28-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hà Ngân

Các Thẩm phán: Ông Hồ Đức Quang; bà Nguyễn Thị Thương Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương Sen - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 08/2022/HS-PT ngày 13 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 77/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Xuân T; Sinh ngày: 06/6/1987; Nơi sinh: Thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Được kết nạp vào Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam ngày 19/5/2012 đến ngày 05/10/2021 bị xóa tên trong danh sách Đảng viên; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đình T và bà Hồ Thị N; vợ, con : Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/9/2021 đến nay tại xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

Vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 30/8/2021 tại thôn L, xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh Nguyễn Xuân T đã cắt trộm 190m dây cáp treo viễn thông có vỏ nhựa màu đen, trên vỏ có in dòng chữ “TLT 2006 50x2x0,5” trị giá 6.650.000 đồng của Viễn thông Hà Tĩnh, sau đó đưa đến bán cho chị Vũ Thị T với số tiền 3.600.000 đồng để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 04 (bốn) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 10/12/2021 bị cáo Nguyễn Xuân T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm, sau khi xem xét, đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội, vật chứng thu giữ. Vì vậy, bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đã xét xử bị cáo Nguyễn Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì để có tiền tiêu xài cá nhân nên vẫn cố tình phạm tội.

Quá trình xét xử, cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo với hình phạt 04 (Bốn) tháng tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét phúc

thẩm xét thấy: Bị cáo Nguyễn Xuân T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo không có tiền tích tàng nặg, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng; sau khi xét xử sơ thẩm, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa lỗi lầm của mình dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình mà không phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ nghiêm.

[4] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T, Sửa bản án sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 07/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 04 (Bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (28/02/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước đó và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hà Ngân